

Số: TVHN-186/DBQG

Hà Nội, ngày 5 tháng 7 năm 2023

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

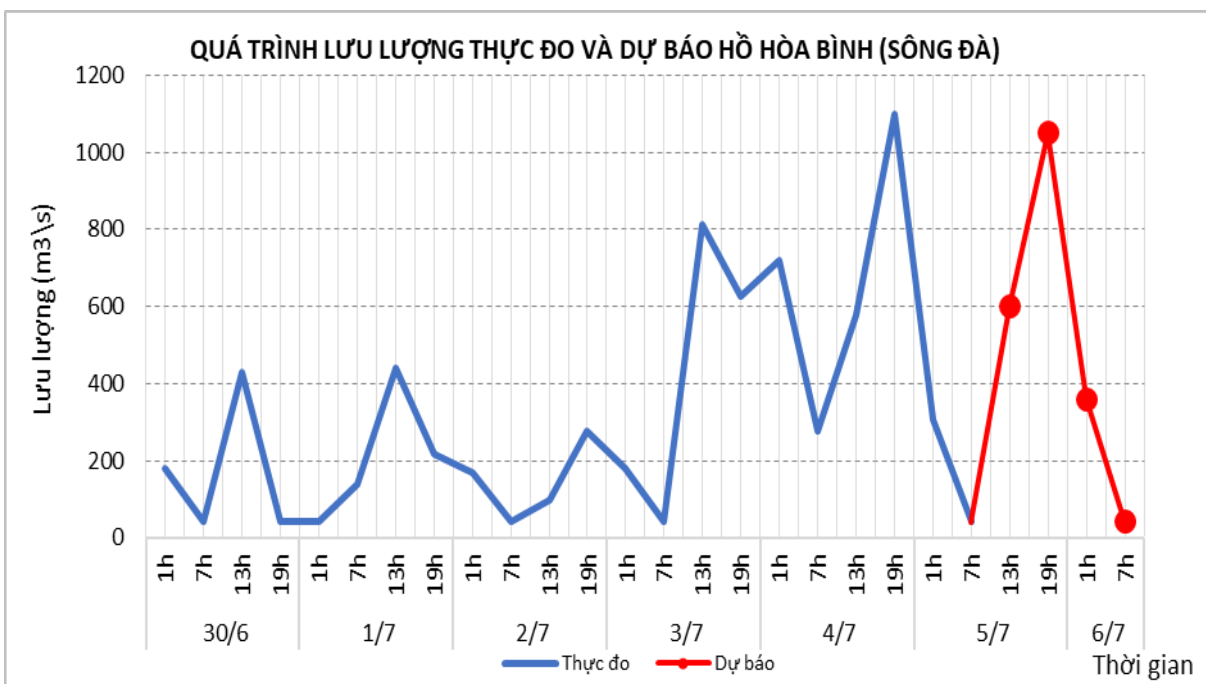
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



2. Khu vực Việt Bắc:

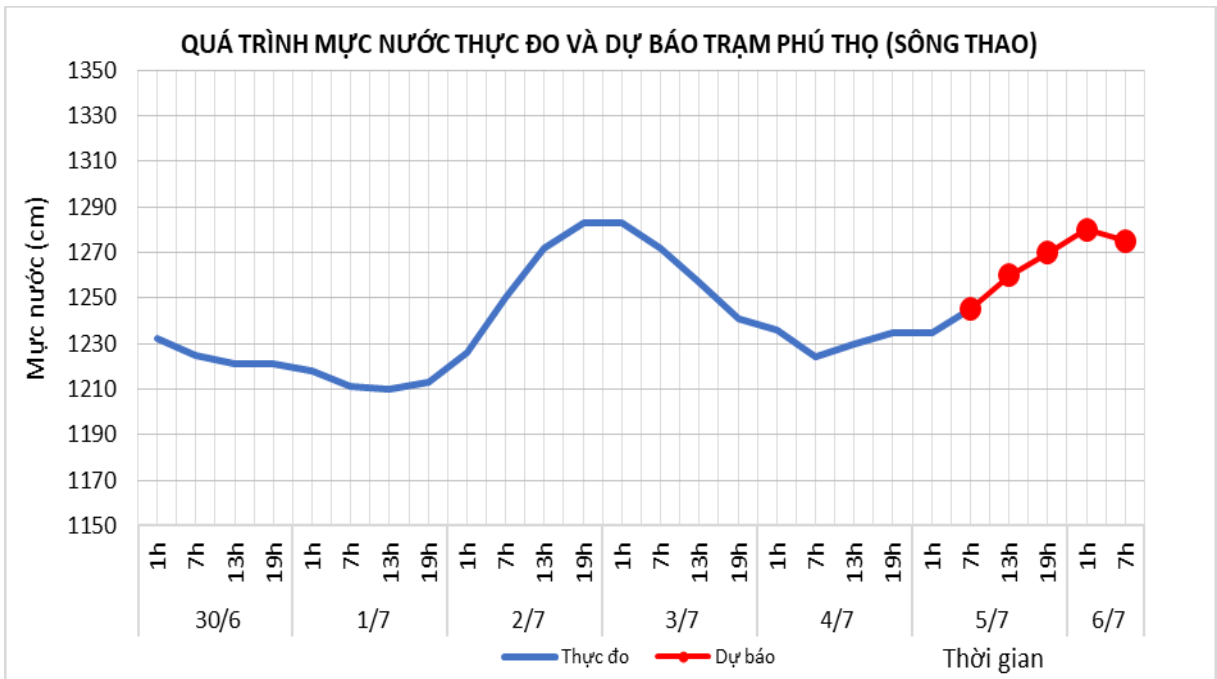
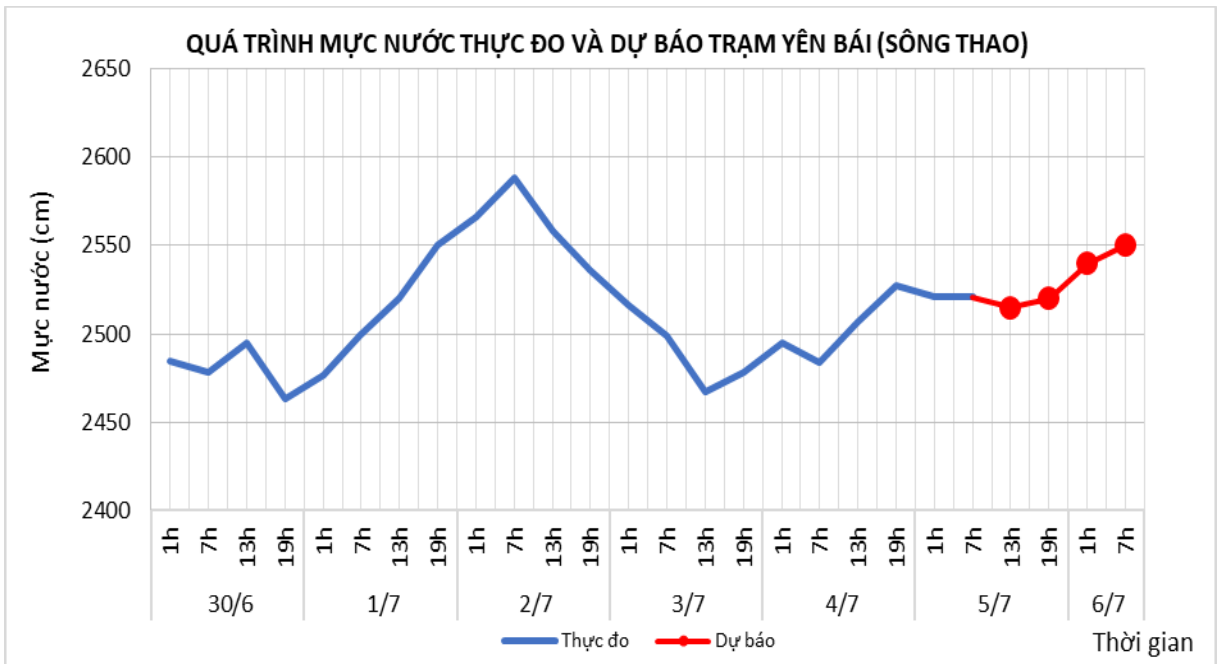
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



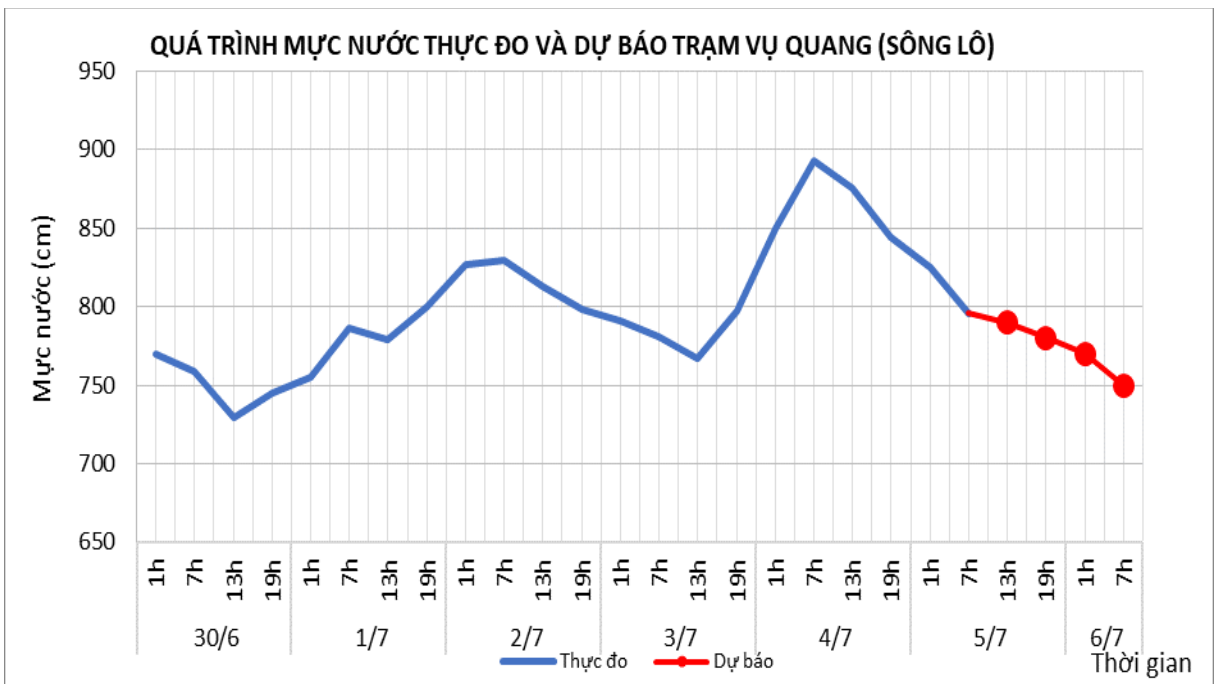
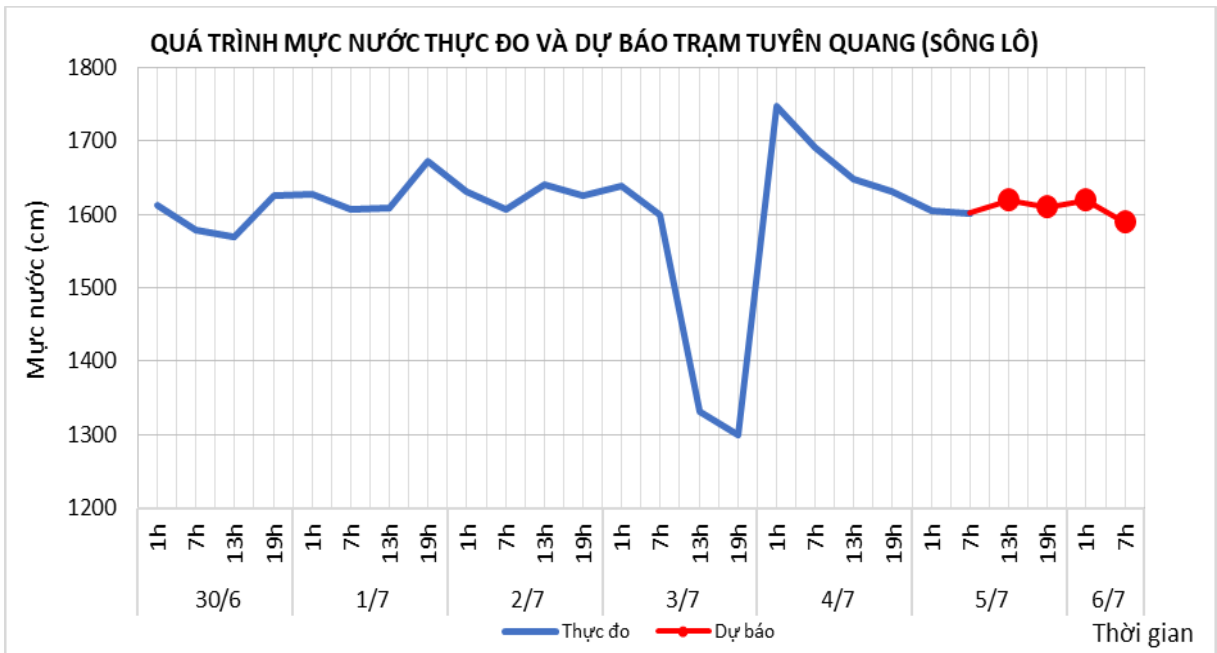
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang dao động với xu thế lên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang sẽ biến đổi chậm.



3. Khu vực Đông Bắc

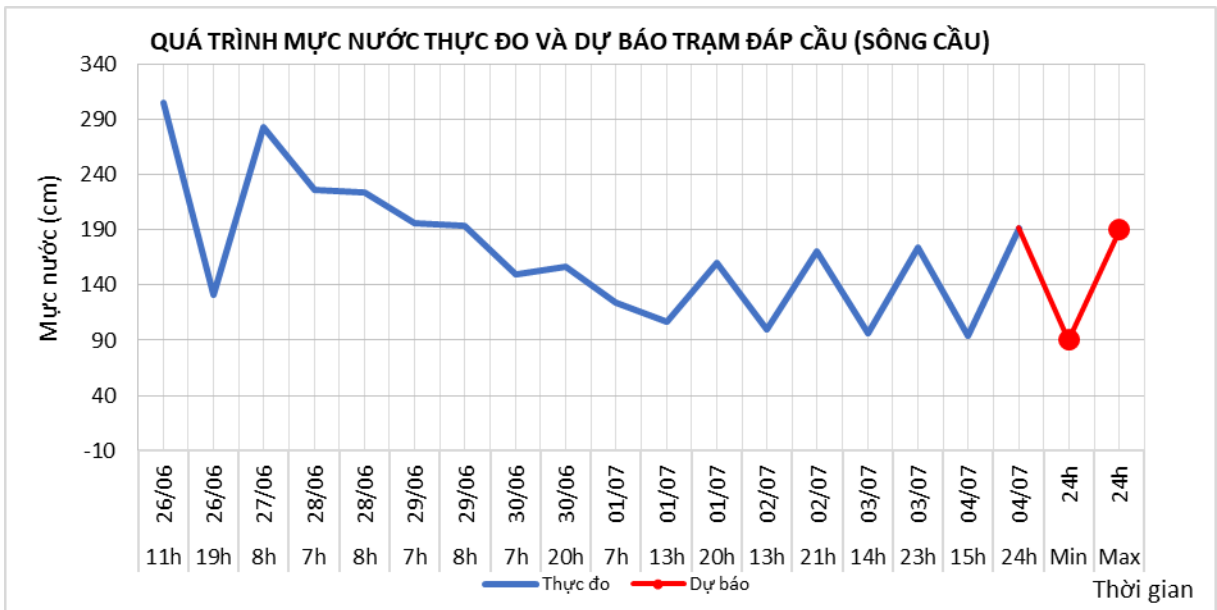
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu tại Đập Cầu biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại Đập Cầu sẽ biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



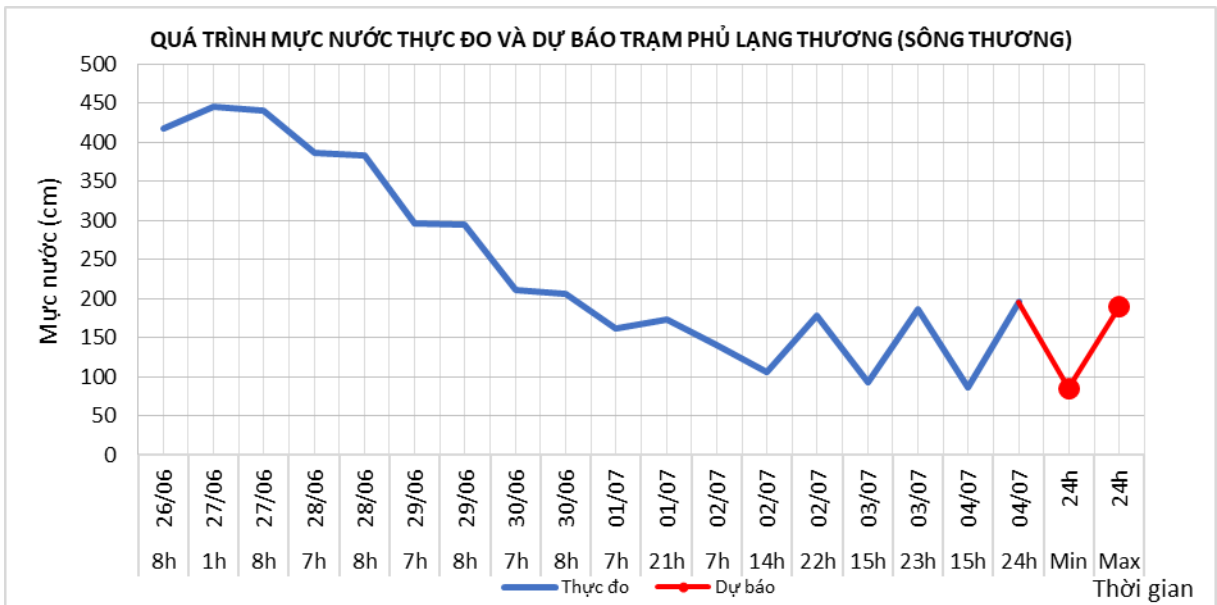
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều.



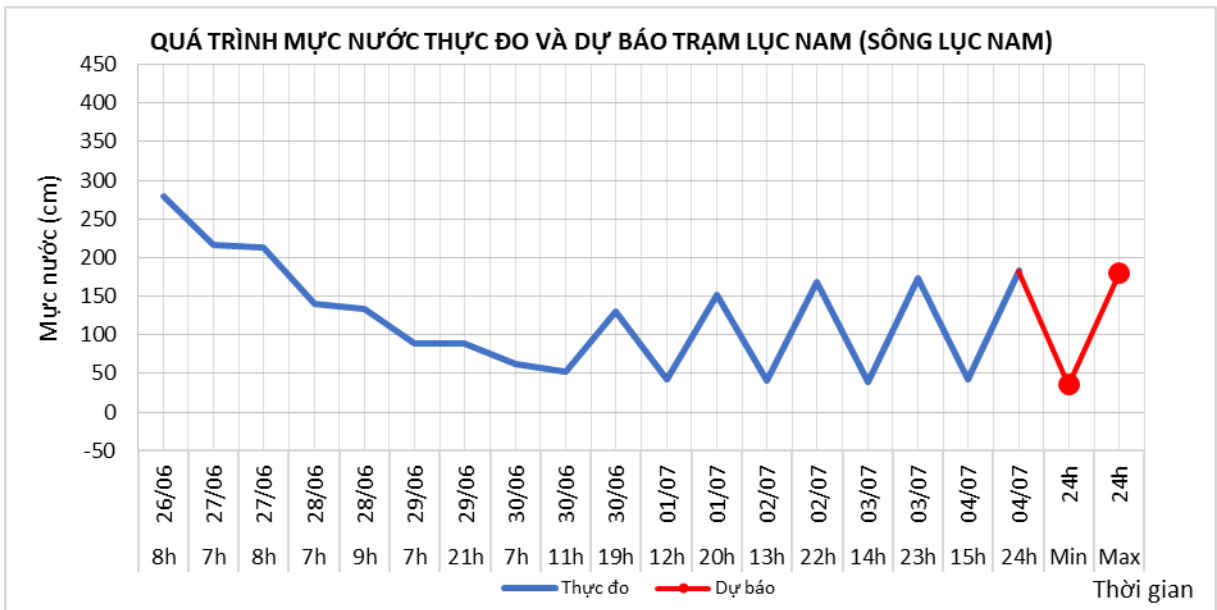
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

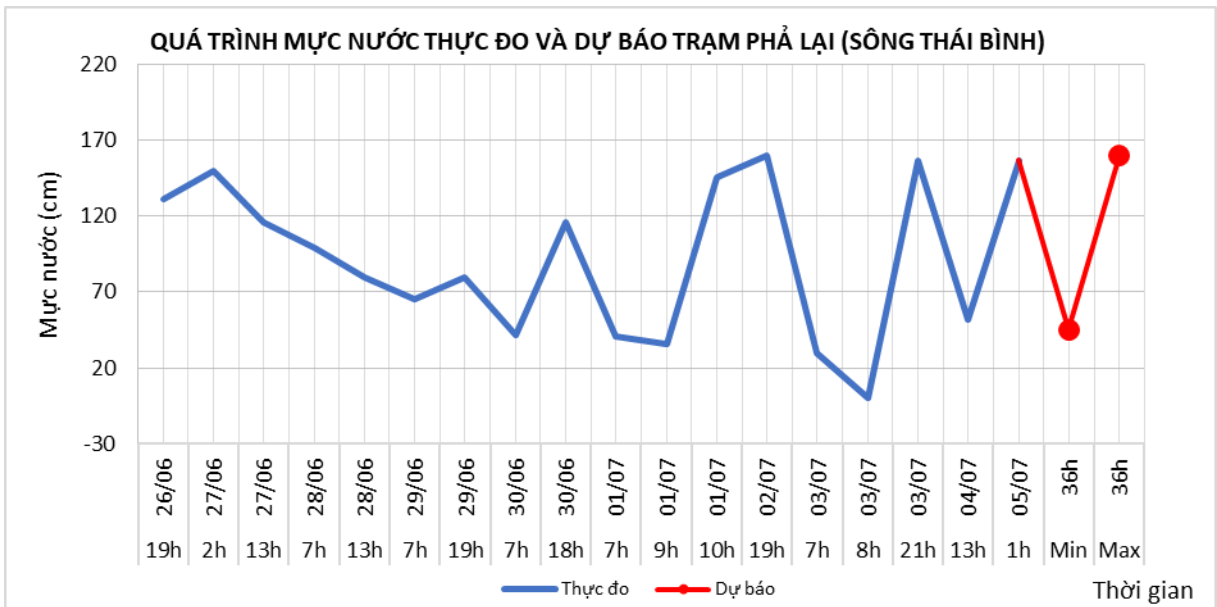
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới mức nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 1,6m và thấp nhất ở mức 0,45m.



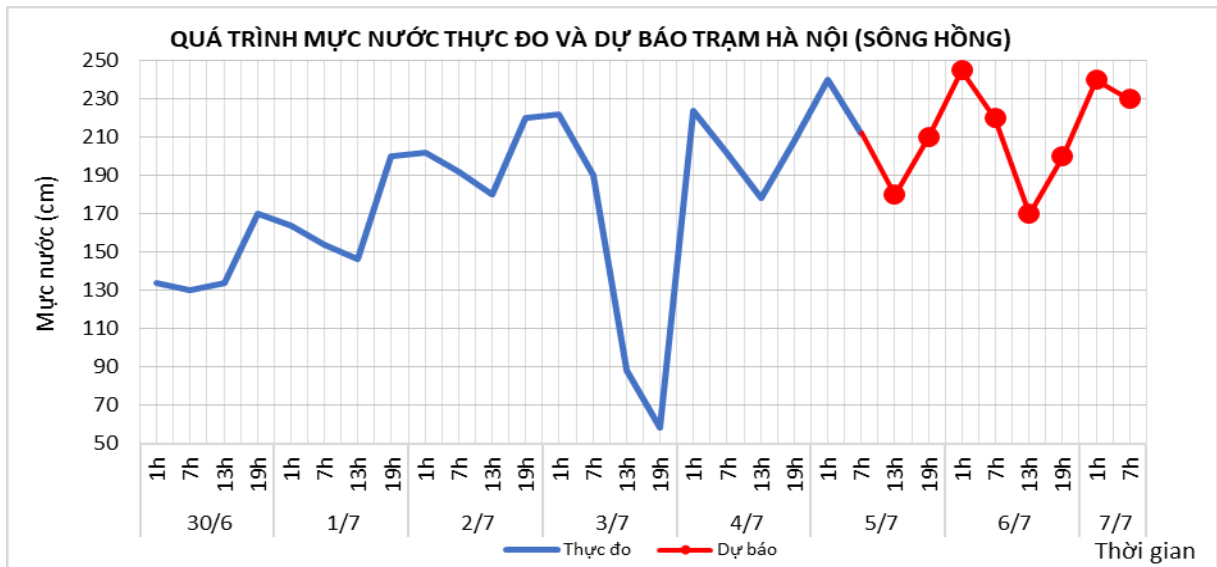
4.2. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng mạnh của thủy triều. Lúc 7h/05/07, mức nước tại trạm Hà Nội là 2,12m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng mạnh của thủy triều. Đến 7h/07/07 mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 2,30m.



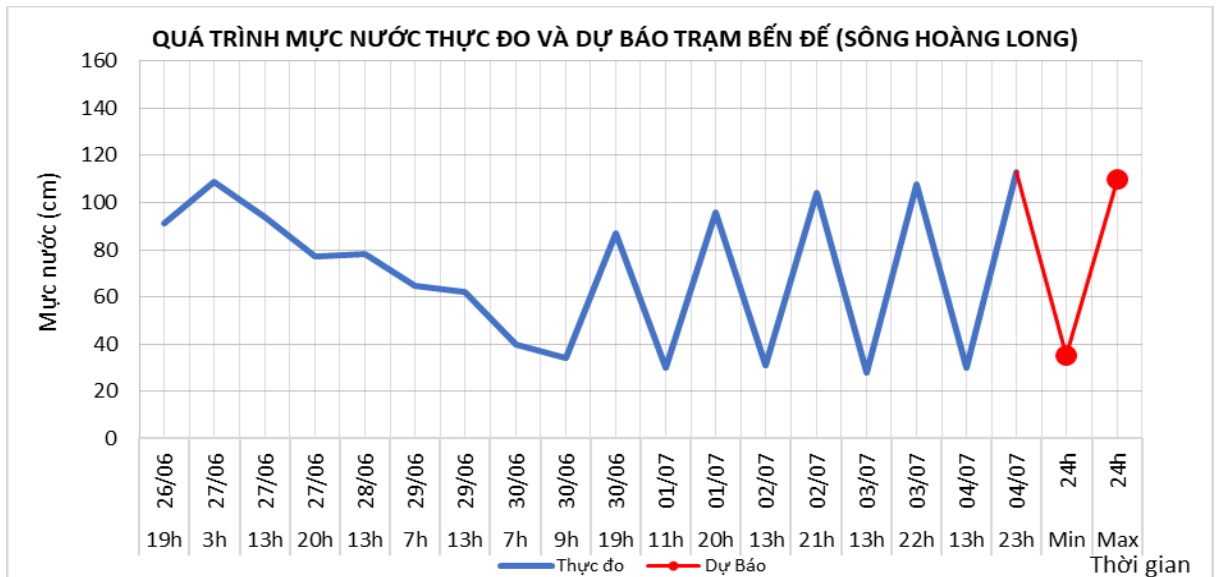
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Bôi, sông Hoàng Long đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



5. Khu vực Bắc Trung Bộ

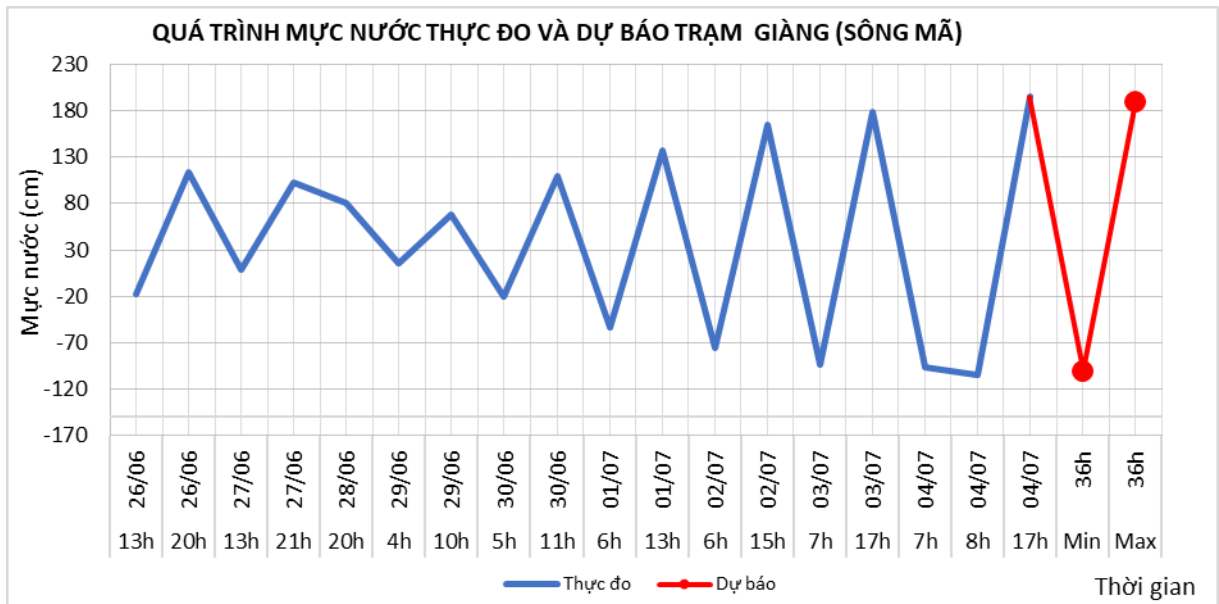
5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước hạ lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều.



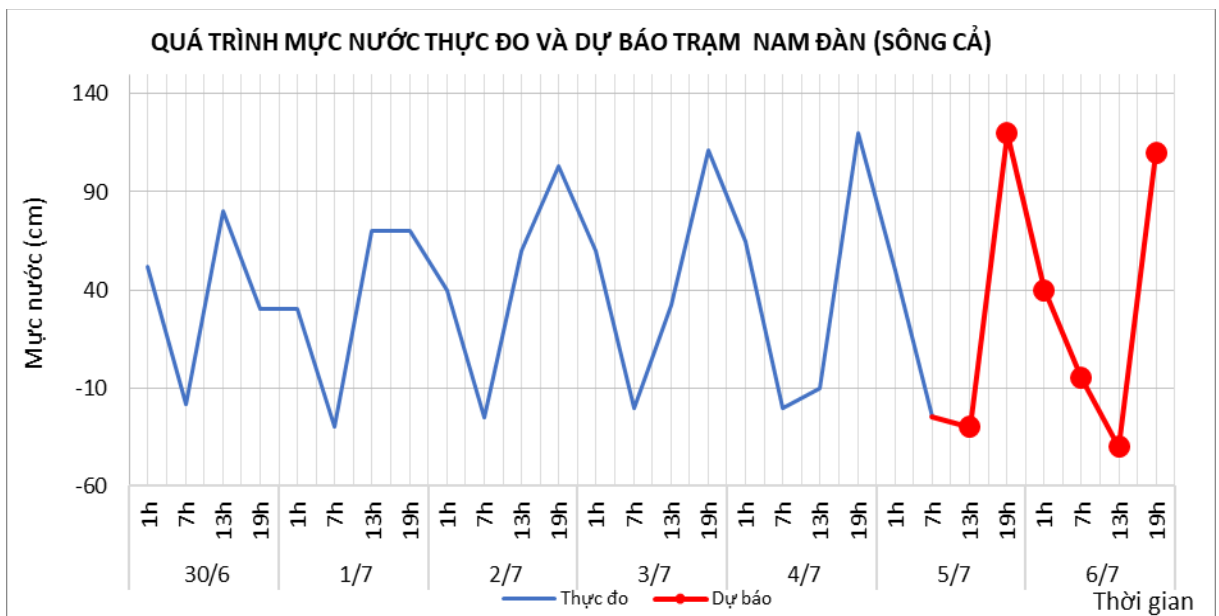
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.



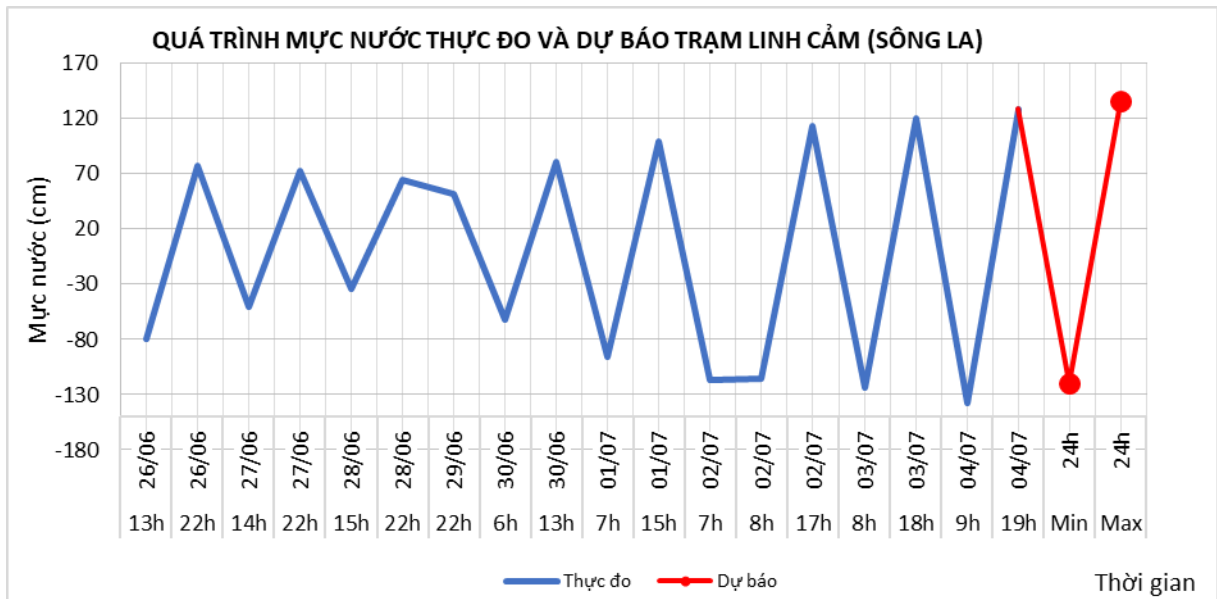
5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.



6. Khu vực Trung Trung Bộ

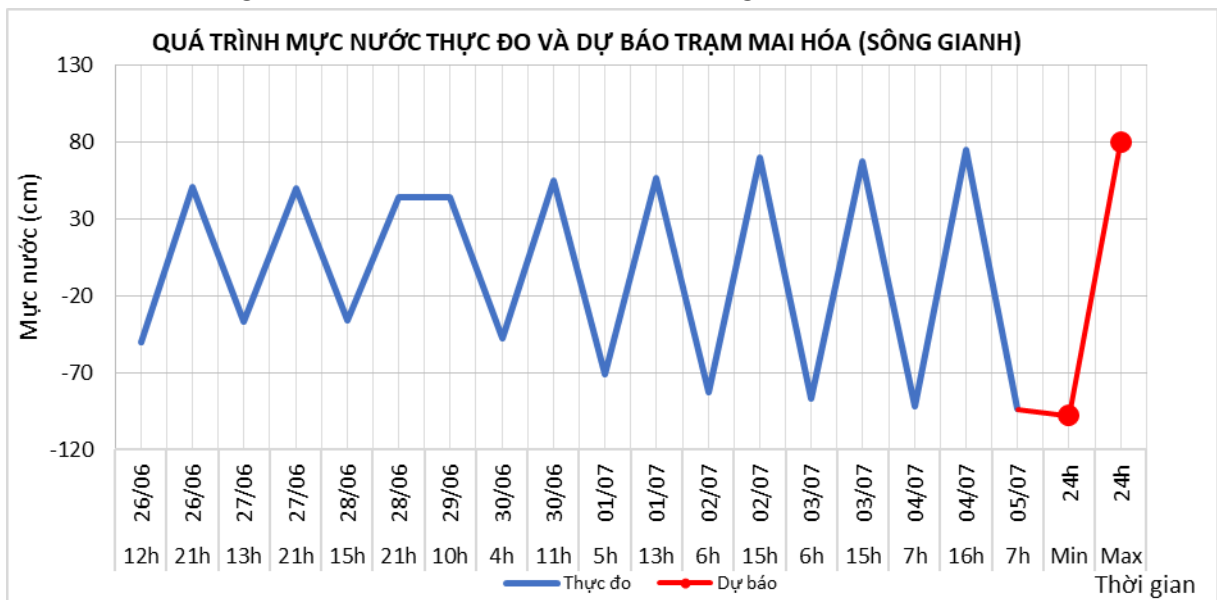
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



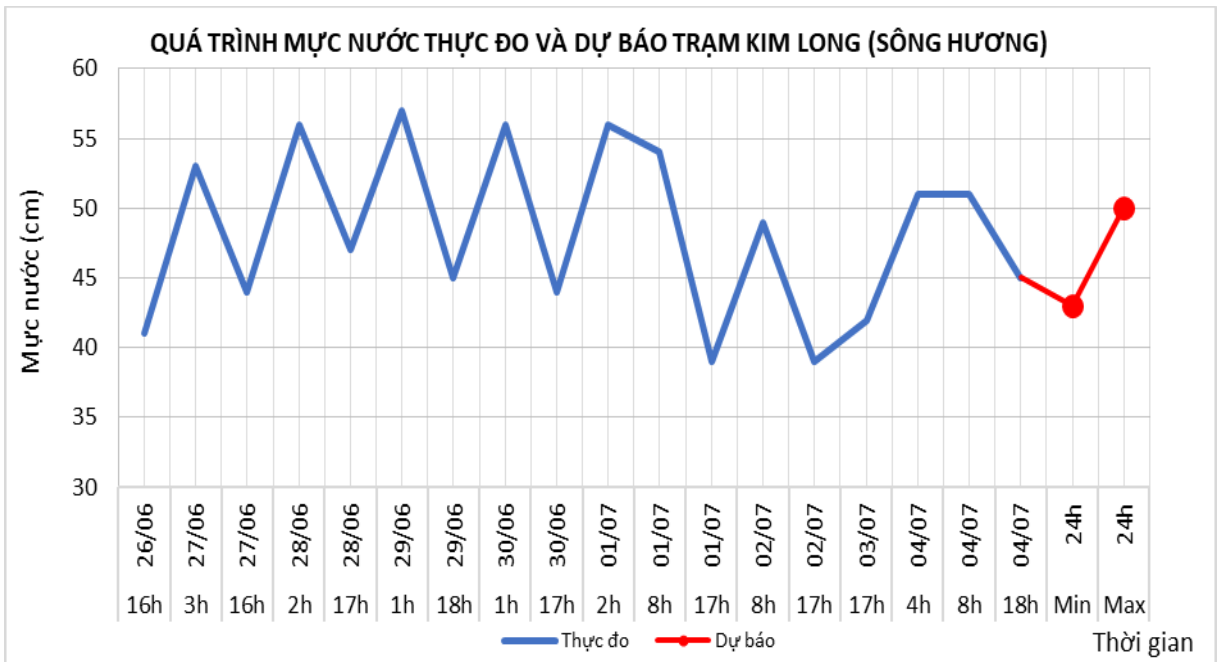
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa.



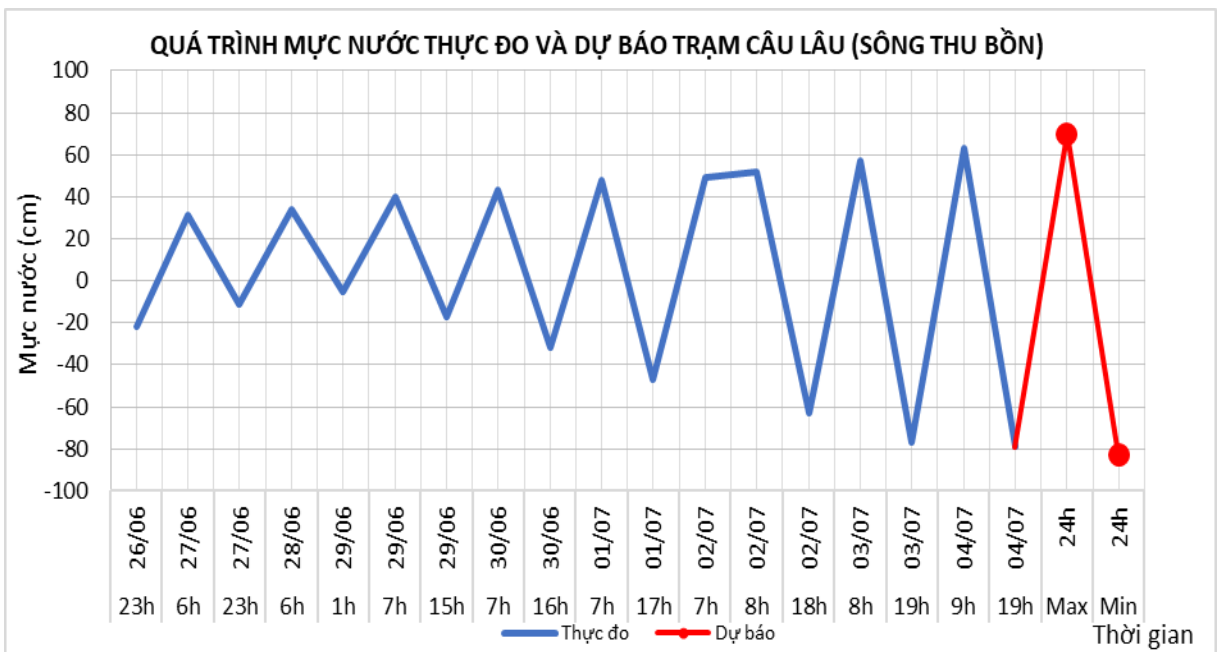
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



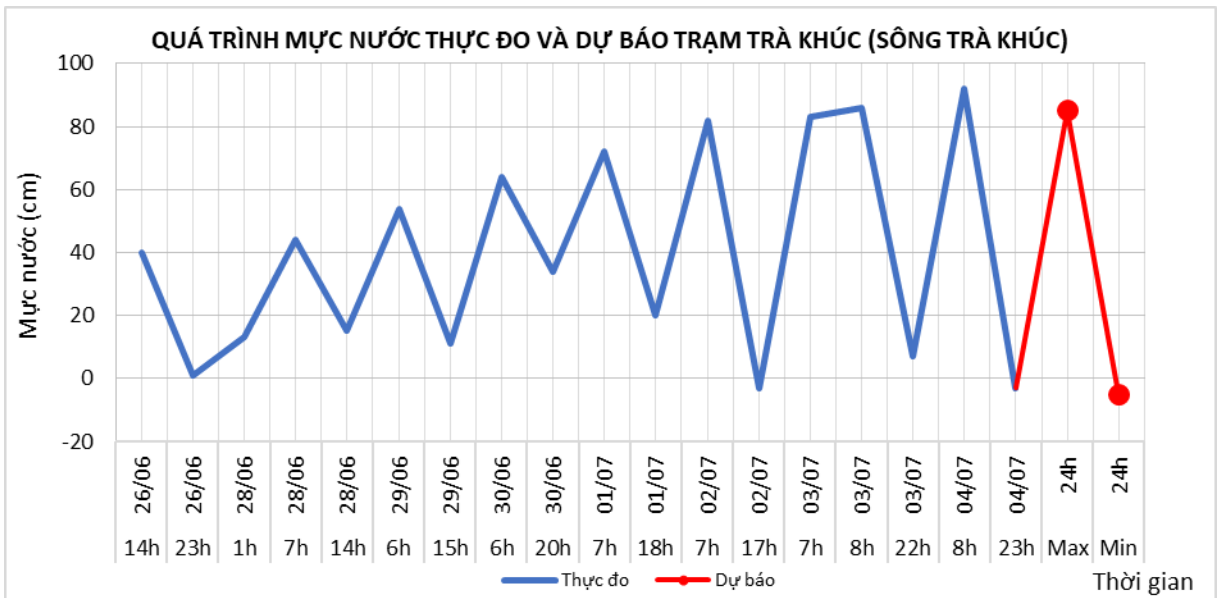
6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



7. Khu vực Nam Trung Bộ

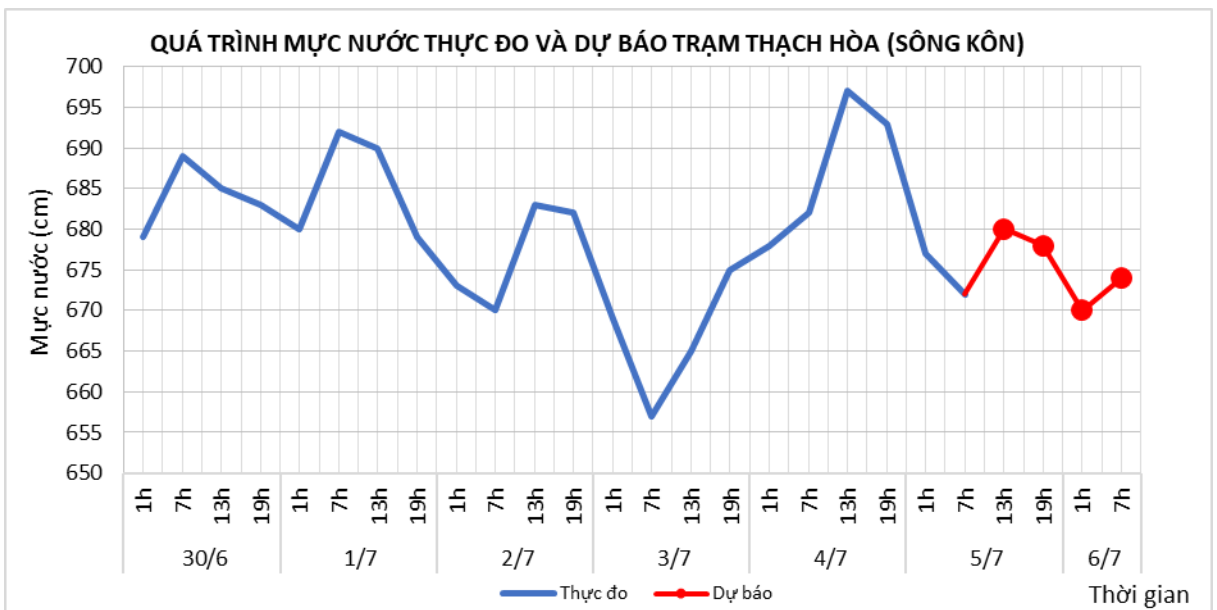
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Kôn có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.



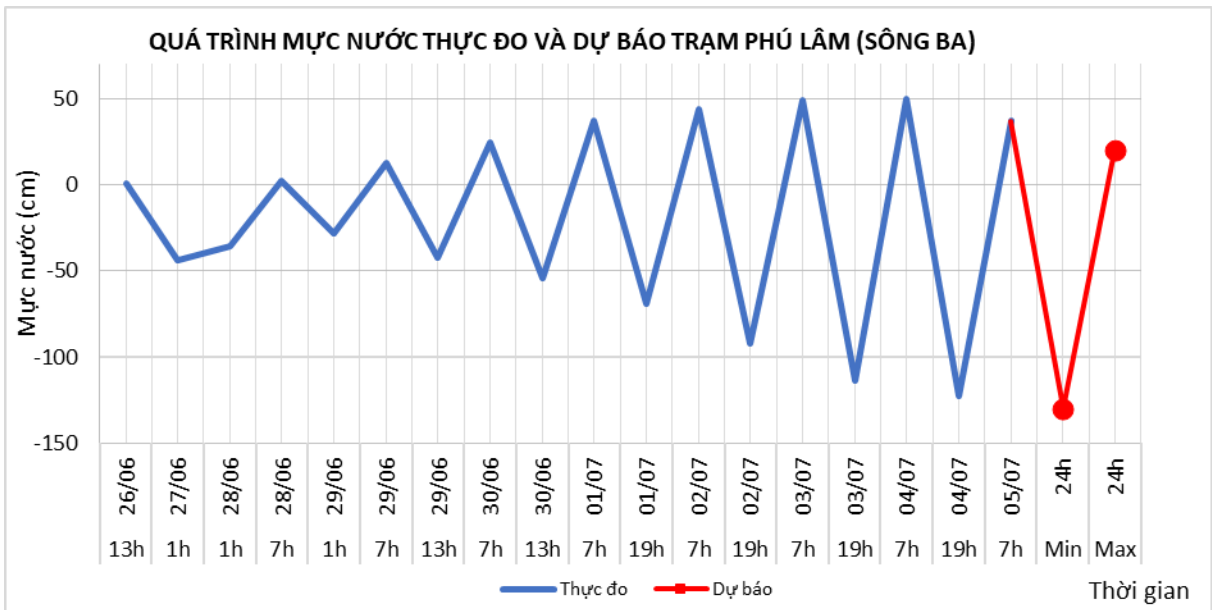
7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.



8. Khu vực Tây Nguyên

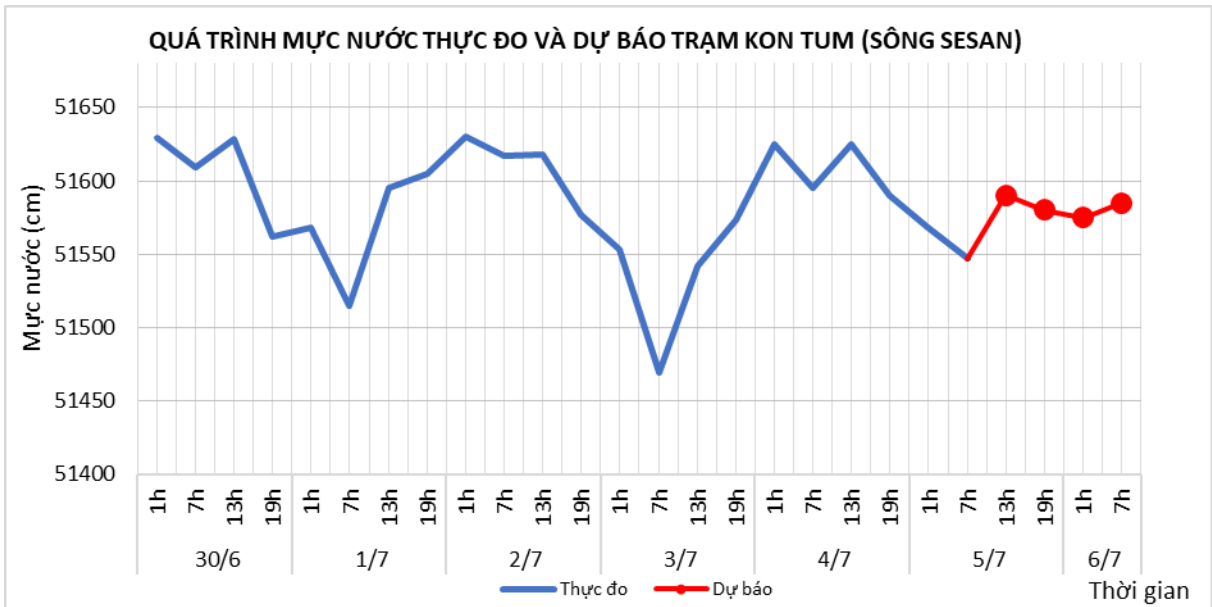
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.



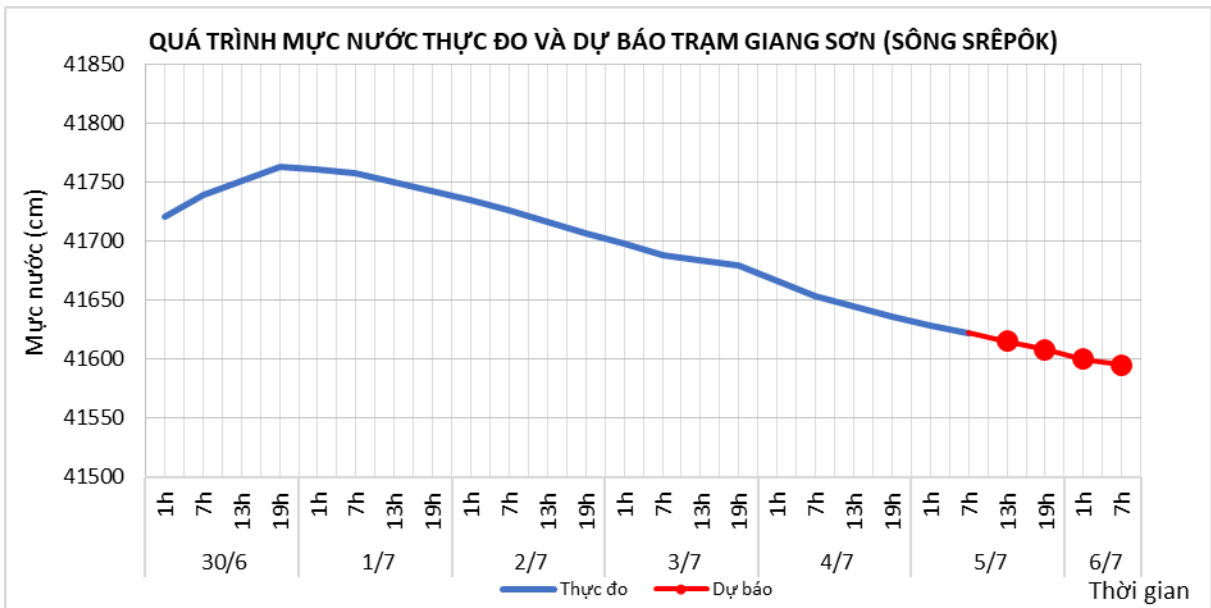
8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm theo xu thế xuống; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana tiếp tục biến đổi chậm theo xu thế xuống; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



9. Khu vực Nam Bộ

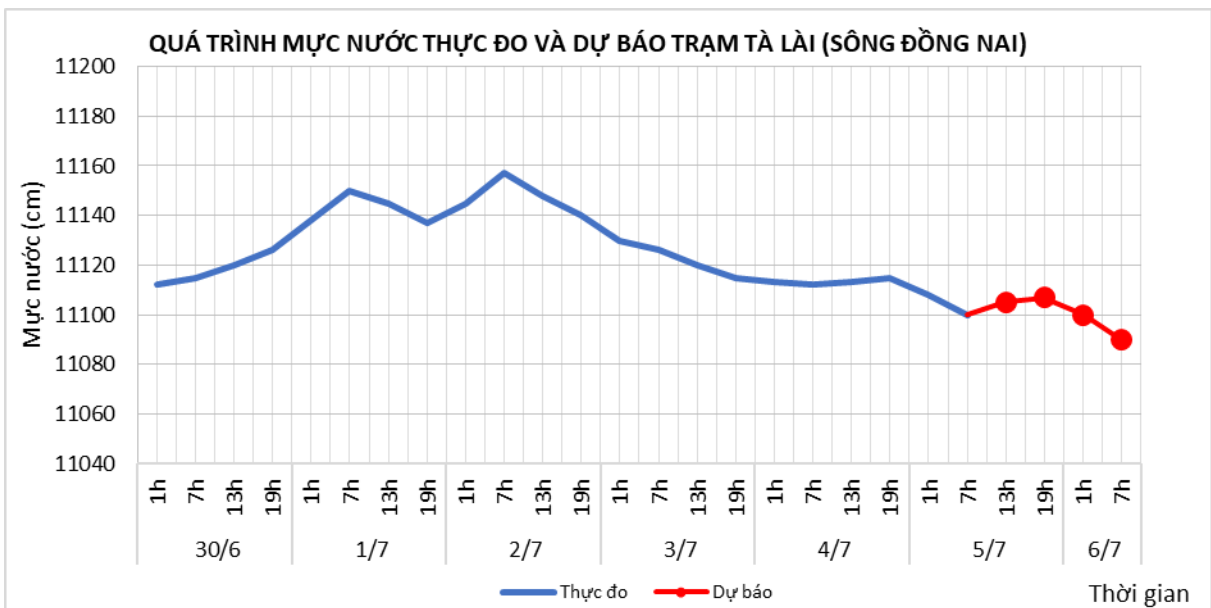
9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



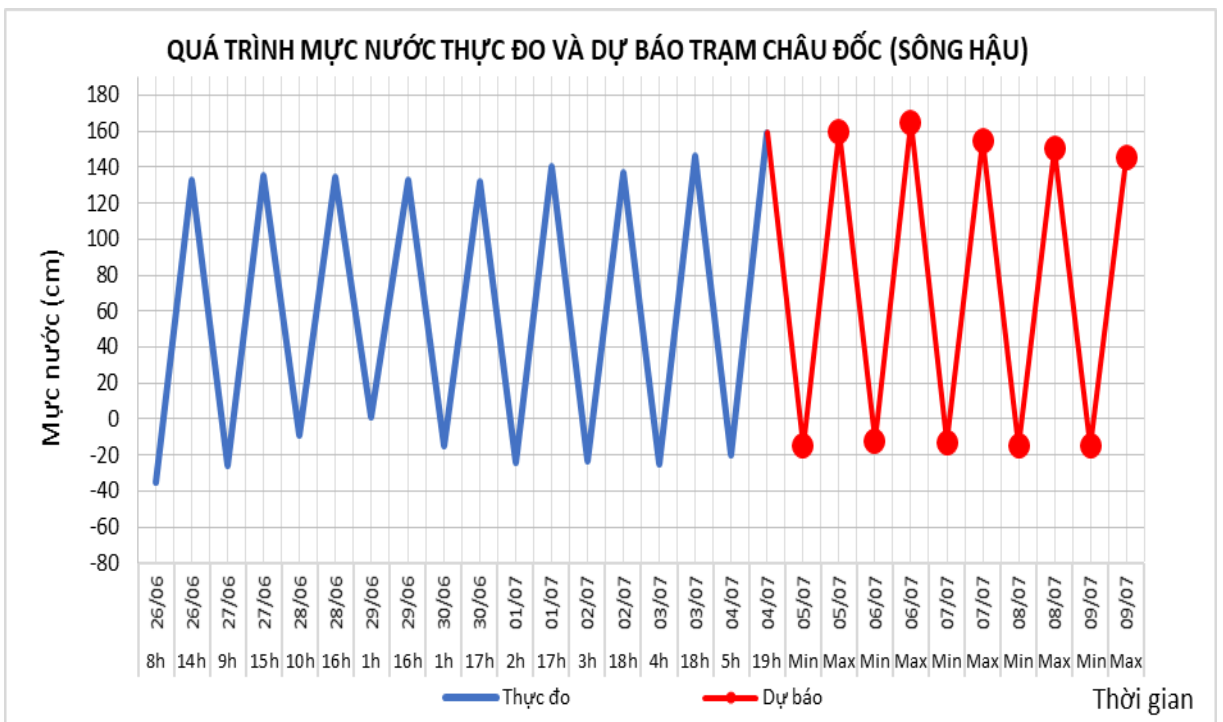
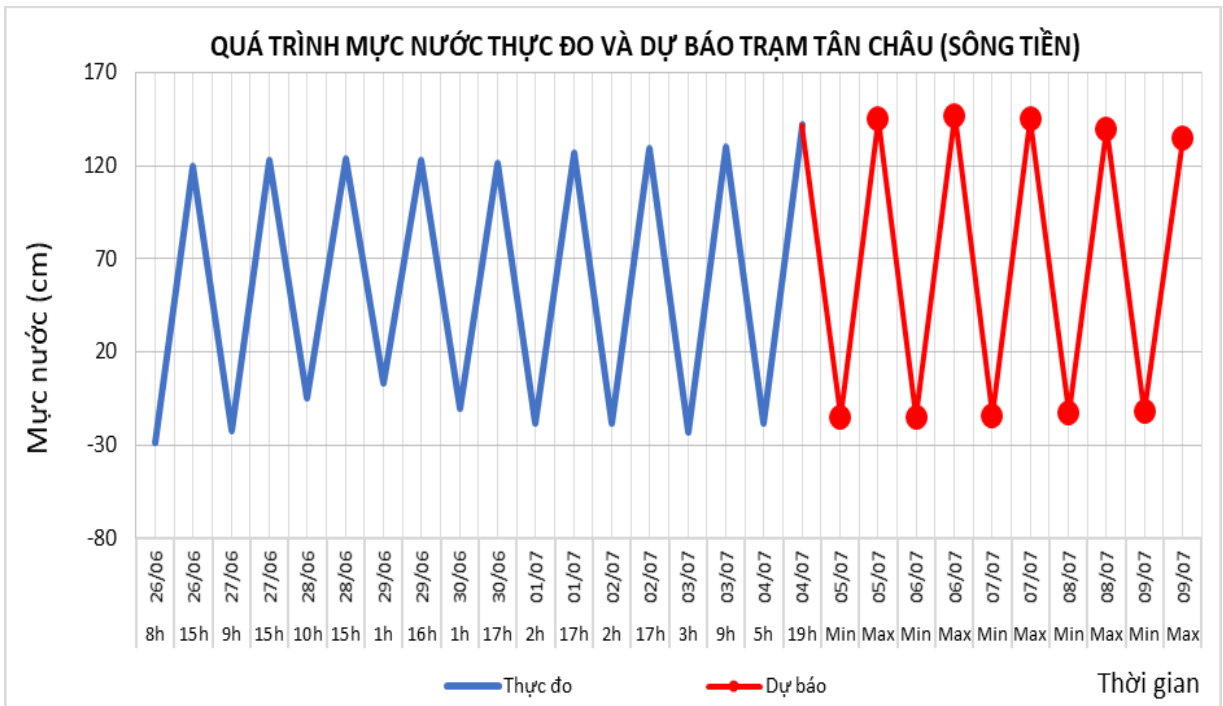
9.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm theo triều. Mức nước cao nhất ngày 04/7 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,42m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,59m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 09/7 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,35m tại Châu Đốc ở mức 1,45m.



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-04/07	19h-04/07	1h-05/07	7h-05/07	13h-05/07		19h-05/07		1h-06/07		7h-06/07		13h-06/07		19h-06/07		1h-07/07		7h-07/07	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	580	1099	307	40	600	↑	1050	↑	360	↓	40	↓								
Thao	Yên Bái	2507	2527	2521	2521	2515	↓	2520	↑	2540	↑	2550	↑								
Thao	Phú Thọ	1230	1235	1235	1245	1260	↑	1270	↑	1280	↑	1275	↓								
Lô	Tuyên Quang	1649	1632	1605	1602	1620	↑	1610	↓	1620	↑	1590	↓								
Lô	Vụ Quang	876	844	825	796	790	↓	780	↓	770	↓	750	↓								
Hồng	Hà Nội	178	208	240	212	180	↓	210	↑	245	↑	220	↓	170	↓	200	↑	240	↑	230	↓
Cả	Nam Đàn	-10	120	50	-25	-30	↓	120	↑	40	↓	-5	↓	-40	↓	110	↑				
Kôn	Thanh Hòa	697	693	677	672	680	↑	678	↓	670	↓	674	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51625	51590	51568	51547	51590	↑	51580	↓	51575	↓	51585	↑								
Krông Ana	Giang Sơn	41643	41636	41629	41622	41615	↓	41608	↓	41600	↓	41595	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11113	11115	11108	11100	11105	↑	11107	↑	11100	↓	11090	↓								

Ghi chú: (*): $Q m^3/s$

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	192	↑	94	↓	190	↓	90	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	196	↑	87	↑	190	↓	85	↓
Lục Nam	Lục Nam	183	↑	42	↑	180	↓	35	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	157	↓	0	⇒	160	↑	45	↑
Hoàng Long	Bến Đê	113	↑	30	↑	110	↓	35	↑
Mã	Giàng (**)	195	↑	-104	↓	190	↓	-100	↑
La	Linh Cảm	129	↑	-138	↓	135	↑	-120	↑
Gianh	Mai Hóa	75	↑	-94	↓	80	↑	-98	↓
Hương	Kim Long	51	⇒	45	↑	50	↓	43	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	63	↑	-79	↓	70	↑	-83	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	92	↑	-3	↓	85	↓	-5	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	37	↓	-123	↓	20	↓	-130	↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mực nước cao nhất ngày											Mực nước thấp ngày												
		Thực đo		Dự báo									Thực đo		Dự báo										
		04/07	05/07	06/07	07/07	08/07	09/07	04/07	05/07	06/07	07/07	08/07	09/07	04/07	05/07	06/07	07/07	08/07	09/07						
Sông Tiền	Tân Châu	142	↑	145	↑	147	↑	145	↓	140	↓	135	↓	-18	↓	-15	↑	-15	⇒	-14	↑	-13	↑	-12	↑
Sông Hậu	Châu Đốc	159	↑	160	↑	165	↑	155	↓	150	↓	145	↓	-20	↓	-15	↑	-12	↑	-13	↓	-15	↓	-15	⇒

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 06/07

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**

Nguyễn Tiên Kiên